**PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH**

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: 26/03/2001*

*Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore*

**Tập 129**

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời xem điều sau cùng của thất giác chi là “xả giác chi”, *“lúc xả cảnh giới sở duyên, khéo có thể biết rõ lấy và xả những thứ hư ngụy, không sanh khởi lưu luyến, nhớ tưởng”*. “Xả” là buông xuống, cũng chính là buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đối với tất cả pháp thế xuất thế gian. Ý nghĩa của câu nói này chúng ta nhất định phải nghe cho rõ ràng, đây không phải là buông xuống trên sự tướng, mà là buông xuống ở trong tâm. Phật pháp dạy người mới học, thường cũng là dạy họ buông xuống từ trên sự tướng, vì sao vậy? Vì đây là phàm phu, tập nhiễm quá nặng, tâm chuyển theo cảnh, đây là phàm phu, cho nên sự tướng là cảnh, cũng cần phải buông xuống. Phật chế định cho chúng ta giới cấm, cấm chỉ không cho phép làm, như không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu, thêm vào chữ “không”, đó chính là đều buông xuống từ trên sự. Vì sao vậy? Vì tâm của bạn không làm chủ được ở trong cảnh giới, bạn sẽ bị cảnh giới xoay chuyển, vậy thì phải buông xuống.

Nếu chính mình có công phu tương đối, chúng ta thông thường gọi là thiền định, bạn có công phu định lực tương đối thì bạn sẽ không bị cảnh giới bên ngoài xoay chuyển, thì sẽ không có những giới luật này; không phải không có giới luật, mà là giới luật viên mãn rồi. Cảnh giới viên mãn là lý sự vô ngại, sự sự vô ngại. Vì sao vậy? Họ không bị cảnh chuyển; cảnh không trở ngại tâm, tâm cũng không trở ngại cảnh. Đây là trình độ gì? Trên kinh Đại thừa nói đây là cảnh giới của pháp thân Bồ-tát, cảnh giới không chướng ngại. Chúng ta nhất định phải hiểu đạo lý này, sau đó bạn mới biết được phải nên học Phật như thế nào, phải nên trì giới như thế nào, trong tâm của chính mình sẽ hiểu rõ. Chúng ta thấy sắc, nghe tiếng vẫn động tâm, vẫn khởi niệm, vậy thì cần phải nghiêm trì giới cấm của Phật, nhất định sẽ có lợi ích đối với chính mình. Đến cảnh giới của pháp thân đại sĩ, thật sự đến được cảnh giới không chướng ngại thì tuyệt đối sẽ không khởi một ý niệm tổn hại chúng sanh, cho nên giới không sát sanh của họ viên mãn rồi; chắc chắn sẽ không có ý niệm chiếm tiện nghi của người khác, nhất định không có, giới không trộm cắp của họ viên mãn rồi; nhất định sẽ không có ý niệm xâm phạm người khác, giới không dâm dục của họ viên mãn rồi. Họ ở trong cảnh giới này đích thực là không khởi tâm, không động niệm, hiển hiện ra là đại từ đại bi, tâm đại từ bi này tràn đầy hư không pháp giới, đây là pháp thân Bồ-tát. Chúng ta ngày nay chưa đến được cảnh giới này, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài vẫn khởi tâm động niệm, vậy thì biết được công phu của chính mình chưa được. Vẫn là bị tập khí trói buộc, không được tự tại, vì vậy bạn nhất định phải nghiêm trì giới cấm, dần dần nâng cao công phu của chính mình, đây là chính xác.

Điều sau cùng của thất giác chi là “xả”. *“Lúc xả cảnh giới sở duyên”*,năng duyên là căn thân của chúng ta, sở duyên là cảnh giới sáu trần, người sơ học nhất định phải từ đây mà hạ công phu; khi xả tất cả cảnh giới, chúng ta gọi là “buông xuống”. Bắt đầu buông xuống từ chỗ nào? Trước tiên buông xuống tự tư tự lợi, đây chính là buông xuống tướng ta; trong tướng ta thì nghiêm trọng nhất chính là tự tư tự lợi, cho nên nhất định phải buông xuống thứ này. “Việc ta làm đây là lợi ích tất cả chúng sanh!” Lợi ích tất cả chúng sanh cũng phải buông xuống, hoằng pháp lợi sanh là lợi ích chúng sanh, bạn phải buông xuống hay không? Nếu bạn không buông xuống thì tâm của bạn là tâm luân hồi, thứ tạo ra là nghiệp luân hồi; nếu nghiệp luân hồi này là nghiệp thiện thì quả báo ở ba đường thiện, không ra khỏi sáu cõi. Buông xuống thì mới có thể ra khỏi sáu cõi luân hồi, đây là phá chấp ta, chúng ta nhất định phải hiểu được đạo lý này. Tâm của bạn rất từ bi, là tâm tốt, “ta muốn giúp đỡ những chúng sanh khổ nạn này, muốn cố gắng đem Phật pháp hoằng dương rộng khắp”. Tốt, đây là việc tốt, thế nhưng không tương ưng với tâm tánh. Cho nên bạn nhất định phải hiểu rõ: Ta thảy đều buông xuống thì sự việc hoằng pháp lợi sanh có người làm hay không? Có! Chư Phật Bồ-tát sẽ tái lai. Ta phải nhanh chóng đi làm Phật, đi làm Bồ-tát, việc này là quan trọng, nhất định phải hiểu đạo lý này. Chư Phật Bồ-tát đại từ đại bi, làm gì thấy những chúng sanh khổ nạn này mà không cứu độ cho được? Hà tất nhất định nói là việc này không có ta thì không được, ta không làm thì không có người làm, làm gì có đạo lý này! Đây là mê quá sâu, cho nên có rất nhiều nguyên nhân không thể buông xuống là ở chỗ này.

Người chân thật rõ lý, từ trong pháp thế gian mà nói, quan trọng nhất là truyền nhân, chính là khi ta ra đi rồi, phía sau vẫn có người tiếp tục làm, việc này trong Phật pháp gọi là “truyền thừa”; lịch đại tổ sư đời đời truyền thừa lại, việc này ở pháp thế gian thì đúng, không nhất định ta phải làm đến cùng, có người tiếp theo làm thì được rồi. Có thể người tiếp nối không làm được viên mãn như ta, việc này có thể xảy ra; thế nhưng đừng lo lắng sốt ruột, chỉ cần có người tiếp tục làm, từ trong kinh nghiệm thì họ sẽ hấp thu được giáo huấn, họ sẽ không ngừng tiến bộ, không ngừng phát triển, sau mười năm, hai mươi năm, có thể sự thành tựu của họ còn vượt hơn chính chúng ta, việc này rất có thể xảy ra. Chỉ cần kiên nhẫn đến cùng, chỉ cần không thoái tâm, “dũng mãnh tinh tấn”, điều này vô cùng quan trọng. Học tập, con đường chúng ta đi là con đường hoằng pháp lợi sanh, con đường giáo học, quan trọng nhất là giảng đài, hằng ngày phải giảng, tập khí sai lầm của chúng ta dẫu có sâu đến đâu cũng không sợ, chỉ cần bạn giảng mỗi ngày. Vì sao vậy? Mỗi một lần giảng, không hay không biết là khuyên chính mình một lần; giảng lâu rồi thì giả cũng biến thành thật, tập khí sai lầm cho dù không muốn đoạn nhưng nó tự nhiên sẽ phai nhạt. Vì sao vậy? Hằng ngày tiếp nhận sự huân tập của Phật pháp, hết lòng hết dạ khuyên người khác, đồng thời cũng khuyên chính mình! Người khác được lợi ích không nhiều, chính mình được lợi ích thật nhiều! Nhất định phải hiểu đạo lý này.

Nếu không có người mời chúng ta giảng thì sao? Chúng ta đến đâu để giảng? Không có người mời mình giảng thì mỗi ngày chúng ta tự mình giảng. Dù không có người nghe, lúc trước tôi dùng một cái máy ghi âm, đối trước máy ghi âm giảng, máy ghi âm là thính chúng của tôi. Sau khi giảng xong, tôi mở máy ghi âm nghe lại, tôi tỉ mỉ nghe qua một lần, xem có vừa ý hay không. Xin nói với quý vị, trừ khi tôi đi đâu, ngoài lúc ngồi xe, ngồi máy bay, ngồi thuyền ra thì mỗi ngày tôi giảng kinh không gián đoạn, tôi chỉ cần có máy ghi âm nhỏ thì được rồi. Vào lúc đó máy ghi âm vẫn còn lớn, hiện tại thì rất nhỏ gọn. Tôi cứ như thế mà làm, hơn 40 năm không trôi qua vô ích, nhất định phải thật làm, dốc hết sức mà làm thì chúng ta mới có thể học thành tựu. Nếu có người mời giảng thì rất tốt, không có người mời giảng mà bạn cũng không giảng, vậy thì bạn không thể học thành tựu. Người xưa gọi là “một ngày nóng, mười ngày lạnh”. Vậy bạn làm sao có thể học thành tựu được?

Hiện tại các bạn hạnh phúc hơn so với thời chúng tôi, các bạn thời nay có thể dùng máy ghi hình nhỏ, tiện lợi! Bạn giảng, không những bạn có thể nghe được âm thanh, mà còn có thể thấy biểu cảm của bạn; bạn đối trước máy ghi hình mà giảng, sau khi giảng xong, mở ra xem, nghe qua nội dung đã giảng có vừa ý hay không, xem qua hình tướng của bạn có vừa ý hay không. Bản thân chúng ta cảm thấy vừa lòng thì đại khái người khác cũng thấy gần giống như vậy; nếu chính mình cảm thấy không vừa lòng thì làm sao người khác vừa lòng được? Hằng ngày phản tỉnh, hằng ngày sửa đổi. Nếu khi chính mình luôn cảm thấy không vừa ý thì làm sao? Lúc mới học thì nhất định trải qua quá trình như vậy, đó là gì vậy? Tâm của chúng ta không tương ưng; chúng ta giảng thì giảng nhưng chưa làm được. Nếu như những gì đã giảng mà chính mình đều làm được thì tương ưng. Cho nên, nguyên nhân không tương ưng là do chính mình chưa làm được, hữu khẩu vô tâm, sai lầm sanh ra là ở chỗ này. Tâm và miệng tương ưng thì chính mình nghe rồi sẽ vừa ý; khi tâm và miệng không tương ưng, vậy thì khó.

Trong xả giác chi thì quan trọng nhất là “khéo có thể biết rõ lấy và xả những thứ hư ngụy”, câu nói này nghĩa là gì? Chính là như trong kinh Kim Cang đã nói: “Phàm những gì có tướng đều là hư vọng.” Chúng ta có thể lấy, có thể xả, lấy xả là sự, sự sự vô ngại, quan trọng là không được chấp trước, chấp trước thì sai rồi. Thực tế là phải thường để trong tâm bốn câu kệ phía sau kinh Kim Cang: *“Tất cả pháp hữu vi, như mộng huyễn bọt bóng”*,đây chính là lấy và xả những thứ hư ngụy; *“như sương cũng như chớp”* là nói tất cả pháp này không tồn tại, chính là “phàm những gì có tướng đều là hư vọng”, chúng không tồn tại. Phàm phu nhìn thấy dường như thứ này là thật, nhưng đó chỉ là tướng tiếp nối, như sương là tướng tiếp nối; như chớp là tướng chân thật, sanh diệt trong sát-na. Trong kinh Nhân Vương nói với chúng ta: “Một khảy ngón tay có 60 sát-na, trong một sát-na có 900 lần sanh diệt”, đây là nói chân tướng sự thật. Cho nên, bạn không được chấp trước, chấp trước thì sai rồi. Chấp trước thì thế nào? Không tương ưng với chân tướng, trái ngược với chân tướng, sai ở chỗ này. Cái sai này chính là mê mà nhà Phật nói, chính là nói vô minh; vô minh là bạn không hiểu rõ chân tướng sự thật. Cho nên chân thật hiểu rõ chân tướng sự thật thì tâm này được đại tự tại.

Đại tự tại là chân tâm. Vì sao được đại tự tại? Trong Đàn Kinh nói “vốn dĩ không một vật”, vậy thì làm sao mà không tự tại được? Có một vật thì không tự tại, không một vật thì tự tại, vốn không có một vật. Cho dù bạn khởi lên vọng tưởng, phân biệt, chấp trước như thế nào thì vẫn là vốn không có một vật. Bạn đừng cho rằng, bạn chấp trước thì thật có, là giả thôi! “Biến kế sở chấp tánh”[[1]](#footnote-1) của tam tánh mà trong Duy Thức nói, không phải là thật, chắc chắn không có sự thật này. Cho nên, các pháp thân Bồ-tát nhìn thấy rõ ràng, “tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật”. Hiện tại có phải là Phật không? Là Phật, nhưng chẳng qua là một vị Phật hồ đồ, là Phật thật, không phải Phật giả. Hồ đồ ở chỗ nào? Chính là khởi lên vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vậy thì hồ đồ rồi; tuy khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, nhưng trong bổn tánh của họ vẫn là vốn dĩ không một vật. Cho nên, tất cả chúng sanh đích thực vốn dĩ thành Phật, sự việc này là thật, không phải giả. Chúng ta nhất định phải hiểu đạo lý này, buông xuống tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, dũng mãnh tinh tấn, tu cái gì? Tu sáu ba-la-mật. Vì sao lại phải dũng mãnh tinh tấn tu sáu ba-la-mật? Vì sáu ba-la-mật là tánh đức, thứ mà tự tánh vốn đầy đủ, vốn sẵn có, không phải từ bên ngoài đến. Giúp đỡ tất cả chúng sanh chưa giác ngộ, “người giác trước dạy người sau giác, người biết trước dạy người sau biết”, đây là quỹ đạo thông thường, là đại đạo của tất cả chư Phật Bồ-tát, tự nhiên các ngài có cách làm như vậy.

“Không sanh khởi lưu luyến, nhớ tưởng”, sau khi buông xuống sẽ không lưu luyến nữa, sẽ không nhớ đến. Người thế gian không tránh khỏi việc này, thường nghĩ về quá khứ, nghĩ đến tương lai. Khi Bồ-tát động niệm thì thật sự là vạn thiện cùng theo. Khi không động niệm thì trong tâm không có một tạp niệm nào, một niệm không sanh. Vì sao gọi là khi động niệm thì vạn thiện cùng theo? Động niệm là phổ độ chúng sanh, lợi ích tất cả chúng sanh, đó chính là vô lượng vô biên thiện nghiệp thảy đều theo đó mà đến, thuần thiện không ác, cho nên chúng ta phải từ đây mà học tập. Vì vậy, trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo có một câu quan trọng nhất, chúng tôi thường nhắc với các đồng tu, chính là Phật dạy Bồ-tát: *“Ngày đêm thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quán sát thiện pháp”*, không có thứ nào là bất thiện; ở trong đây nếu như có chấp trước, nếu như có lưu luyến, nhớ tưởng thì bất thiện, vậy thì mê rồi. “Khéo có thể biết rõ”, biết rõ chính là thiện, không giác thì mê, không thể nào ở trong cả giác và không giác, không thể nào, không giác thì chính là mê, không thể nào cùng ở trong ấy, cho nên nhất định phải khéo biết rõ, sáng tỏ việc lấy và xả những thứ hư ngụy.

Do đây có thể biết, khi nào thì lấy, khi nào thì xả, lấy và xả đều là lợi ích chúng sanh, lấy và xả đều là làm tấm gương tốt cho chúng sanh, giúp đỡ chúng sanh giác ngộ. Lấy có thể giúp cho chúng sanh giác ngộ thì chúng ta dùng lấy; xả có thể giúp cho chúng sanh giác ngộ thì chúng ta liền dùng xả; linh động hoạt bát, không phải vì chính mình, mà là vì chúng sanh, chúng ta phải hiểu được đạo lý này, vậy mới gọi là “khéo có thể biết rõ”. Người chân thật giác ngộ mới hiểu được, họ làm được vô cùng tự nhiên, không có pháp nào mà không lợi ích chúng sanh, đạo lý này phải hiểu, phải học. Tốt rồi, điều này chúng ta giảng đến đây, *“giác chi trang nghiêm, khéo có thể biết rõ tất cả các pháp”*, đây là câu tổng kết. Tốt rồi, hôm nay chúng ta giảng đến đây.

1. Biến kế sở chấp tánh (遍計所執性): Là một trong ba tánh do tông Duy Thức lập ra. Phàm phu nương theo vọng tình chấp các pháp *y tha khởi* (pháp nương vào các cái khác mà khởi) mà sanh ra tánh vọng chấp là thật có ngã, thật có pháp. Tướng được hiện ra do vọng chấp này chỉ còn trong vọng tình mà không còn trong thật lý, cho nên gọi là pháp *tình có lý không*, pháp *thể tánh đều không*. [↑](#footnote-ref-1)